

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 4 - 2021

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Triệu Thị Pháy.

2. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 255/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lù Thị Đ - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Khe Luộc, xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Thắm - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Tả Thành, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - (vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/11/2020 và bản tự khai ngày 20/11/2020 cũng như tại phiên tòa, chị Lù Thị Đ trình bày: Chị và anh Hoàng Văn Thắm tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 21/7/2002, không đăng ký kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Thắm không chịu làm ăn, thường xuyên say rượu, chửi bới vợ con, mỗi lần say rượu anh Thắm còn đập phá đồ đạc trong nhà đốt hết quần áo của chị, đuổi chị ra khỏi nhà lúc nửa đêm. Mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Thắm không thay đổi. Do mâu thuẫn trầm trọng nên anh chị đã sống ly thân từ giữa năm 2019 đến nay không quan tâm đến nhau; Ngày 25/9/2019 chị đã cắt chuyển khẩu của chị về với bố mẹ đẻ ở thôn Khe Luộc, xã Thống Nhất. Nay xét thấy

tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và không thể khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Thắm.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh Thắm có hai con chung là cháu Hoàng Văn Toại, sinh ngày 11/8/2002 và cháu Hoàng Văn Nguyễn, sinh ngày 08/9/2004, hiện nay cháu Toại đã trưởng thành khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn cháu Nguyễn đang ở cùng chị, khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Thắm cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Thắm tự chia, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Vợ chồng chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Hoàng Văn Thắm (Bị đơn) trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt được các văn bản tố tụng cho anh Thắm nhưng anh Thắm đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện.

Đối với vụ án này Tòa án không hòa giải về quan hệ hôn nhân, vì đương sự không đăng ký kết hôn; tòa án không hòa giải được về nuôi dưỡng chăm sóc con chung, vì vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lù Thị Đ khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Văn Thắm đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, chị Đạt có hộ khẩu tại thôn Khe Luộc, xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, anh Hoàng Văn Thắm có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Tả Thàng, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lù Thị Đ và anh Hoàng Văn Thắm tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 21/7/2002, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống đến năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Thắm không chịu làm ăn, thường xuyên uống rượu say chửi bới đánh chị, mỗi lần say rượu anh Thắm còn đập phá đồ đạc trong nhà, đốt quần áo, đuổi chị ra khỏi nhà. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình khuyên bảo nhưng anh Thắm không thay đổi. Do mâu thuẫn trầm trọng nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2019 đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay chị Đạt vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Thắm. Đối với anh Thắm trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Thắm nhưng anh đều vắng mặt và không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử xét thấy việc chung sống của anh chị là bất hợp pháp, nên không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vì vậy xét yêu cầu ly hôn của chị Đạt Hội

đồng xét xử không chấp nhận được mà Hội đồng xét xử cần tuyên bố không công nhận chị Lù Thị Đ và anh Hoàng Văn Thắm là vợ chồng, là có căn cứ phù hợp với Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Lù Thị Đ và anh Hoàng Văn Thắm có hai con chung là cháu Hoàng Văn Toại, sinh ngày 11/8/2002 và cháu Hoàng Văn Nguyễn, sinh ngày 08/9/2004. Tại phiên tòa hôm nay chị Đạt vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Văn Nguyễn, chị không yêu cầu anh Thắm cấp dưỡng tiền nuôi con; hiện nay chị làm ruộng và chăn nuôi có mức thu nhập 2.000.000đồng/tháng được chính quyền địa phương xác nhận; Đối với anh Hoàng Văn Thắm vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Thắm nhưng anh đều không có văn bản trả lời; trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ghi ý kiến của người chưa thành niên đối với cháu Hoàng Văn Nguyễn thì cháu có nguyện vọng được chị Đạt trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy xét yêu cầu xin được nuôi dưỡng con chung của chị Đạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần giao cháu Nguyễn cho chị Đạt trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn, chị Đạt không yêu cầu anh Thắm cấp dưỡng tiền vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Lù Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về công nợ: Chị Đạt xác nhận quá trình chung sống chị và anh Thắm không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 điều 14, Khoản 2 Điều 53; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lù Thị Đ và anh Hoàng Văn Thắm.

2. Về con chung: Xử giao cháu Hoàng Văn Nguyễn, sinh ngày 08/9/2004 cho chị Lù Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Hoàng Văn Thắm không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn Thắm có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lù Thị Đ phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002646 ngày 19/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Đạt đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng (2);
- UBND xã Thống Nhất;
- UBND xã Gia Phú;
- Đường sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lài